

SỞ Y TẾ TỈNH GIA LAI
TTYT HOÀI NHƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTHN-KD
V/v Yêu cầu báo giá vật tư, hóa
chất dùng trong nha khoa

Tam Quan, ngày tháng 9 năm 2025

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Trung tâm Y tế Hoài Nhơn có nhu cầu mua sắm một số vật tư, hóa chất dùng trong nha khoa tại đơn vị. Để có cơ sở tham khảo chọn giá mua sắm, Trung tâm Y tế Hoài Nhơn trân trọng kính mời các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam quan tâm gửi bản chào giá, cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế Hoài Nhơn.

Địa chỉ: 428- Nguyễn Chí Thanh, Khu Phố 7, Phường Tam Quan, Tỉnh Gia Lai

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Khoa Dược-VT,TBYT, SĐT: 02563.565.173 hoặc SĐT: 0973.327.799, email:
trungtamytehoainhon@gmail.com; email: duocttythn@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp (hoặc qua đường bưu điện) tại **Phòng Văn thư - Trung tâm Y tế Hoài Nhơn**, Địa chỉ: 428- Nguyễn Chí Thanh, Khu Phố 7, Phường Tam Quan, Tỉnh Gia Lai. Số điện thoại liên hệ: 0256.3865.213. (Đồng thời gửi file mềm (Word hoặc Exel) và file Scan báo giá gốc qua địa chỉ Email: trungtamytehoainhon@gmail.com Hoặc Email: duocttythn@gmail.com).

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 24 tháng 9 năm 2025 đến hết ngày 03 tháng 10 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 03 tháng 10 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục vật tư, hóa chất nha khoa mua sắm:

STT	Tên hàng hóa	Yêu cầu về tính năng, kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Chất diệt tủy	Thuốc diệt tủy không Arsenic.	Lọ	5	

		Có khả năng tiêu diệt vi khuẩn trong tủy răng. Có tính kiềm, chứa chất kháng vi khuẩn, thẩm thấu nhanh. An toàn khi sử dụng. $L \geq 5$ gam. Đạt tiêu chuẩn: CE (European Conformity)			
2	Fuji IX màu A3	Vật liệu trám có căn quang glass ionomer chứa strontium độ cứng cao dành cho răng. Hộp ≥ 15 g. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE hoặc tương đương.	Hộp	7	
3	Calcium Hydroxide	Bột Calcium Hydroxide sát trùng dùng trong chữa trị ống tủy. $L \geq 10$ g. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE hoặc tương đương.	Lọ	5	
4	Eugenol	Thành phần là dầu Eugenol dùng phối trộn với oxid kẽm làm giảm đau trong thủ thuật nha khoa. $L \geq 29,6$ ml. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE hoặc tương đương.	Lọ	3	
5	Bột ZnO	Là vật liệu xi măng trám. Thành phần bột kẽm Oxide mịn, có tính cản quang. $L \geq 110$ g hoặc tương đương. Sai số $\pm 5\%$	Lọ	5	
6	Lentulo trám bít ống tủy	Bằng thép không gỉ đàn hồi cao mềm dẻo linh hoạt, chịu nhiệt để hấp tái sử dụng. Dụng cụ đưa xi măng trám và thuốc vào ống tủy răng. chiều dài 21mm, số 25. Xuất xứ hàng hóa tại các nước G7.	Cây	24	
7	Mũi khoan nha khoa các loại	Mũi khoan nha khoa, chất liệu: kim cương với chuôi làm bằng thép không gỉ. Mũi các kiểu: tròn, nón ngược, trụ thuôn, ngọn lửa	Cái	60	
8	Mặt gương nha khoa	Dụng cụ nha khoa dùng trong quá trình thăm khám, hỗ trợ điều trị trong nha khoa	Cái	30	
9	Trâm gai lấy tủy	Chất liệu: thép không gỉ hoặc tương đương. Trâm gai nha khoa để lấy tủy răng. Màu trắng/ xanh. Các số Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE hoặc tương đương.	Cây	240	

10	Denfil màu	Composite trám răng thể đặc màu A1; A3; A3,5. Tuýp $\geq 4g$.	Tuýp	8	
11	Mũi khoan xương	Làm bằng thép không gỉ. Dùng trong nha khoa. Các số. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE hoặc tương đương.	Cây	10	
12	Acid trám đèn	Dung dịch Etchant nhòen màu xanh chứa phosphoric 37% và benzalkonium chloride; dùng để bôi lên bề mặt men răng trước khi đặt vật liệu phục hình; rửa các bề mặt sứ, kim loại và composite trước khi bôi adhesive. Tuýp $\geq 5ml$ (10g).	Tuýp	2	
13	Keo trám đèn	Keo dán nha khoa. Chai nhỏ giọt. Nắp đóng an toàn, hạn chế tối thiểu sự bay hơi. Lọ $\geq 6g$ (6ml). Đạt tiêu chuẩn: CE (European Conformity). Xuất xứ hàng hóa tại các nước G7.	Lọ	2	
14	Chổi bôi keo	Cọ tắm bông dùng bôi keo trong trám răng bằng composite Chất liệu: cán nhựa, đầu tắm bông nhỏ, chất liệu cotton. Kích thước: đầu tắm bông đường kính khoảng 1mm.	Lọ	2	

2. Các tài liệu khác cần cung cấp kèm hồ sơ báo tính năng, thông số kỹ thuật và giá gồm:

- Catalogue, tài liệu chứng minh về cấu hình, tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị.
- Phiếu phân loại thiết bị Y tế A; B; C; D (nếu có).
- Giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng như: ISO 13485 hoặc....
- Quyết định trúng thầu hoặc hợp đồng cung cấp hàng hóa trong vòng 12 tháng tính từ ngày báo giá (nếu có).
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh về lĩnh vực Y tế.
- Các tài liệu khác do đơn vị cung ứng đề xuất.
- Báo giá được đại diện hợp pháp của hãng sản xuất/nhà cung cấp ký tên, đóng dấu.

Trung tâm Y tế Hoài Nhơn thông báo đến các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam quan tâm, tham gia có thể gửi Bảng báo giá cho đơn vị theo (*Mẫu báo giá đính kèm tại phụ lục*).

Rất mong sự hợp tác của Quý doanh nghiệp/Công ty.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo TTYT;
- Đăng tải trang: <https://muasamcong.mpi.gov.vn>;
- Đăng tải trang TTĐT của TTYT;
- Lưu: VT, TCKT, KD-VT, TBYT.

GIÁM ĐỐC

Trần Hữu Vinh

Phụ lục:

Mẫu báo giá

Tên Công ty:.....

Địa chỉ:.....

Số ĐT:.....

Email:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập- Tự do – hạnh phúc****BÁO GIÁ VẬT TƯ, HÓA CHẤT NHA KHOA****Kính gửi: Trung tâm Y tế Hoài Nhơn**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá vật tư, hóa chất dùng trong nha khoa của Trung tâm Y tế Hoài Nhơn, chúng tôi *[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp]* báo giá cho các vật tư, hóa chất nha khoa, như sau:

1. Báo tính năng, thông số kỹ thuật cơ bản và giá vật tư, hóa chất nha khoa.

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Tính năng, thông số kỹ thuật ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Đơn vị tính ⁽⁷⁾	Số lượng/ khối lượng ⁽⁸⁾	Đơn giá ⁽⁹⁾ (Có VAT) (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n										
	Tổng: khoản									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của hàng hóa)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngàytháng năm ... *[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày]*, kể từ ngày ... tháng... năm ... *[ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá]*.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng năm 2025

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà
cung cấp⁽¹²⁾**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
- (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. **Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế** (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá. Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
- (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). **Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá./**